

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TRỌNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG TRỌNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRONG PHAT CONSTRUCTION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400865280

3. Ngày thành lập: 04/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 43 khu dân cư mới Song Khê, Xã Song Khê, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0912803845

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
4.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
5.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
6.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
7.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
8.	Tái chế phế liệu	3830
9.	Đại lý du lịch	7911
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
13.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
14.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
15.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng nhà không để ở	4102(Chính)
18.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Xây dựng công trình điện	4221
21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

22.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
23.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
24.	Xây dựng công trình thủy	4291
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
29.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
30.	Phá dỡ	4311
31.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
35.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
40.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
41.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
43.	Cho thuê xe có động cơ	7710
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
45.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
46.	Bốc xếp hàng hóa	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
49.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
50.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
51.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
52.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
53.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
54.	In ấn	1811
55.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
56.	Sao chép bản ghi các loại	1820

57.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
58.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
59.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
60.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
61.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
62.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
63.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
64.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
65.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
66.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
67.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
68.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
69.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
70.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
71.	Bán buôn thực phẩm	4632
72.	Bán buôn đồ uống	4633
73.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
74.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
75.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
76.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
77.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
78.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
79.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
80.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
81.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
82.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
83.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
84.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
85.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
86.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
87.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
88.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
89.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

90.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
91.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
92.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
93.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
94.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
95.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
96.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
97.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
98.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
99.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
100.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
101.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
102.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
103.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
104.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
105.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
106.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
107.	Dịch vụ đóng gói	8292
108.	Cơ sở lưu trú khác	5590
109.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
110.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
111.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
112.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHẠM THỊ VÂN ANH

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 25/03/1983 Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121480845

Ngày cấp: 30/05/2006 Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 240 thôn Song Khê, Xã Song Khê, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 240 thôn Song Khê, Xã Song Khê, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ VÂN ANH

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/03/1983 Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 121480845

Ngày cấp: 30/05/2006 Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Giang*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 240 thôn Song Khê, Xã Song Khê, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 240 thôn Song Khê, Xã Song Khê, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang